



I. ĐỌC

Đọc bài văn sau và chọn đáp án đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Cùng truy kích quân Nguyên

Đồng bào miền ngược luôn sát cánh cùng đồng bào miền xuôi trong mọi hoạt động bảo vệ và xây dựng đất nước Việt Nam.

Trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên, hai vị thủ lĩnh người Tày là Hà Đặc, Hà Chương có công lớn.



Năm đó, hơn sáu mươi ngàn quân Nguyên ồ ạt sang xâm lược nước ta. Bị quân ta đánh cho tan tành, Thoát Hoan - chỉ huy quân Nguyên, phải chui vào ống đồng trốn về nước. Một đám quân Nguyên còn lại theo đường sông trốn về nước. Khi đang qua sông, chúng bị Hà Đặc, Hà Chương truy kích. Tiếc thay, trên đường truy đuổi, Hà Đặc anh dũng hi sinh, Hà Chương bị bắt. Ông tìm cách trốn thoát, mang áo giáp của giặc về. Rồi ông cho quân ta mặc đồ quân Nguyên, đánh vào doanh trại giặc khiến chúng phải tháo chạy.

Hai ông được vua ghi công, được nhân dân lập đền thờ.

(Theo Từ điển Nhân vật Lịch sử Việt Nam)

Miền ngược: vùng ở nơi rừng núi, phải đi ngược dòng sông mới đến.

Miền xuôi: vùng ở đồng bằng, ven biển, đi cùng chiều với dòng sông.

Quân Nguyên: giặc từ Trung Quốc.

Hà Đặc, Hà Chương: hai anh em người dân tộc Tày, có công đánh bại quân Nguyên.

Truy kích: đuổi đánh quân địch đang rút chạy.

Câu 1: Trong việc bảo vệ và dựng xây đất nước, người dân ở các miền đã như thế nào?

- a. Sát cánh bên nhau. b. Đánh giặc Nguyên. c. Theo vua nhà Trần

Câu 2: Kể chỉ huy giặc Nguyên xâm lược nước ta đã phải trốn chạy như thế nào?

- a. Theo đường sông.
b. Chui vào ống đồng.
c. Mang theo áo giáp.

Câu 3: Ai truy kích quân Nguyên khi chúng đang tháo chạy?

- a. Anh em Hà Đặc, Hà Chương.
b. Vua quan nhà Trần.
c. Hà Đặc, Hà Chương cùng quân dân địa phương.

Câu 4: Để tưởng nhớ công lao của Hà Đặc, Hà Chương, người dân đã làm gì?

Câu 5: Hãy viết câu giới thiệu về một vị anh hùng của Việt Nam mà em biết.

II. VIẾT

Câu 1: Điền vào chỗ trống

- a. **s/x:** sanẻ cửaẻ tươiinh họcinh
b. **ui/uôi:** miền x..... x..... khiến phía c..... c... xuống
c. **ât/âc:** cao ng..... b..... thang c..... giữ m... ong
d. **ui/uoi:** g..... thư cây b..... ng.... lớn ng... mùi

Câu 2: Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống

a. Việt Nam là mái nhà chung của 54 . anh em. (dân tộc/dòng họ)

b. Mỗi khi lễ hội, đồng bào các dân tộc Ê-dê, M'ông, Ba-na ở Tây Nguyên thường đánh... ... (đàn sáo/cồng chiêng)

Câu 3: Em hãy tìm 5 từ chỉ người, nơi ở, đồ vật quen thuộc trong đời sống của đồng bào dân tộc miền núi có trong ô chữ sau

N	U	O	N	G	R	Ã	Y	M	N
Ê	I	C	H	I	Ế	C	G	Ù	I
Q	O	N	H	À	R	Ô	N	G	O
C	Ồ	N	G	C	H	I	Ê	N	G
U	I	G	I	À	L	À	N	G	H



Đặt 1 câu với một trong các từ em vừa tìm được:

Câu 4: Em đặt 2 câu có chứa các cặp hình ảnh so sánh theo gợi ý dưới đây:

a. Chú mèo - cục bông



b. Chú gà trống - chiếc đồng hồ báo thức



---Hết---